

**PHỤ LỤC SỐ 05**  
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
(Ban hành kèm theo TT 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của BTC hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
TẬP ĐOÀN SAO MAI**



Số: 29/BCQT - ASM

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

An Giang, ngày 29 tháng 01 năm 2018

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
(Năm 2017)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên công ty: **Công ty Cổ phần Tập Đoàn Sao Mai.**
- Địa chỉ trụ sở chính: 326 Hùng Vương, P. Mỹ Long, TP. Long Xuyên, An Giang.
- Điện thoại: 02963.840.138 Fax: 02963. 944.622
- Vốn điều lệ: **2.419.338.530.000 đồng**
- Mã chứng khoán: **ASM**

**I. Hoạt động của Hội đồng cổ đông:**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	0330/QĐ/HĐQT/-2017	30/03/2017	- V/v Triệu tập cuộc họp ĐHCĐ thường niên 2017
2	01/NQ-ĐHCĐ-2017	05/05/2017	- Thông qua báo cáo của ban Tổng Giám Đốc về kết quả hoạt động năm 2016 và kế hoạch năm 2017. - Thông qua báo cáo của ban kiểm soát về hoạt động năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017. - Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017. - Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016. - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2016. - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017. - Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định đầu tư các dự án lớn.

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc phát hành trái phiếu năm 2017.</li> <li>- Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2017.</li> <li>- Thông qua việc Ông Lê Thanh Thuận giữ chức HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc điều hành.</li> <li>- Thông qua việc chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2016 và dự kiến chi trả năm 2017.</li> <li>- Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT tổ chức thực hiện các công việc cần thiết để triển khai các nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.</li> </ul>
--	--	--	--

## II. Hội đồng quản trị báo cáo quản trị năm 2017

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông: Lê Thanh Thuận	Chủ tịch	10/10	100%	
2	Ông: Nguyễn Văn Hưng	P.Chủ tịch	10/10	100%	
3	Ông: Lê Văn Chung	Thành viên	10/10	100%	
4	Ông: Lê Văn Thủy	Thành viên	10/10	100%	
5	Ông: Lê Xuân Quế	Thành viên	10/10	100%	
6	Bà: Võ Thị Hồng Tâm	Thành viên	10/10	100%	
7	Ông: Trương Vĩnh Thành	Thành viên	10/10	100%	
8	Ông: Lê Văn Lâm	Thành viên	10/10	100%	
9	Bà: Lê Thị Nguyệt Thu	Thành viên	10/10	100%	

### 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc :

Hội đồng quản trị Công ty thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng theo đúng Điều lệ và quy định của pháp luật nhằm mang lại hiệu quả và lợi ích cao nhất cho công ty và cổ đông. Qua giám sát, HĐQT đánh giá cao công tác điều hành của ban Tổng Giám đốc. Tuy nhiên tình hình sản xuất kinh doanh còn nhiều khó khăn nhưng bằng nỗ lực của mình Ban Giám đốc đã lèo lái Sao Mai vượt qua những khó khăn, dần chưa hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra nhưng vẫn ổn định được hoạt động sản xuất kinh doanh tạo đà cho những năm tiếp theo.

### 3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Kiểm tra, giám sát, hoạch định và khai thác các nguồn tài chính đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất kinh doanh của công ty.
- Tăng cường giám sát và kiểm soát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2018.
- Tiếp tục phối hợp với Ban điều hành tập trung đẩy mạnh công tác Marketing và bán hàng nhằm tiêu thụ các sản phẩm đã hoàn thành.



- Tập trung đầu tư nghiên cứu tìm kiếm, mở rộng đầu tư thêm nhiều dự án mới.
- Hỗ trợ Ban Giám đốc xây dựng các tiêu chí về chi phí và dòng tiền.
- Lập kế hoạch sử dụng nguồn vốn sao cho có hiệu quả.

#### 4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2017

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số: 01.2017/QĐ/HĐQT	21/02/2017	V/v Góp vốn vào Công ty Cổ Phần Nhựt Hồng
2	Số: 0330/QĐ/HĐQT-2017	30/03/2017	V/v triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2017
3	Số: 11.04/NQ.HĐQT	11/04/2017	V/v Góp vốn vào Công ty Cổ Phần Nhựt Hồng
4	Số: 0530/QĐ-HĐQT	30/05/2017	V/v nhận chuyển nhượng cổ phần của Công ty Cổ Phần Nhựt Hồng do Ông Nguyễn Văn Kiệt sở hữu.
5	Số: 18/QĐ-HĐQT	26/06/2017	V/v góp vốn thành lập Công ty TNHH Thương Mại Sao Mai Solar.
6	Số: 05.07/NQ.HĐQT	05/07/2017	V/v miễn nhiệm, bổ nhiệm GĐTC kiêm Kế toán trưởng.
7	Số:19/NQ.HĐQT-2017	15/08/2017	V/v chia cổ tức năm 2015 và 2016 bằng cổ phiếu
8	Số:20/NQ.HĐQT-2017	02/10/2017	V/v Xử lý cổ phiếu lẻ
9	Số:29.11/NQ-HĐQT	08/12/2017	V/v thành lập chi nhánh tại Cà Mau

### III. Ban kiểm soát báo cáo năm 2017

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự họp
1	Trương Công Khánh	Trưởng BKS	05/05/2017	3/6	50%	Không còn là trưởng BKS
2	Lê Thanh Hành	Thành viên		6/6	100%	
3	Lê Thị Tính	Thành viên		6/6	100%	

2. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông.

Ban kiểm soát đã tham gia nhiều hoạt động, cụ thể như sau:

- Kiểm tra góp ý các kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên hằng năm, tham dự những cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành cũng như những vấn đề liên quan đến chiến lược phát triển của Công ty.

➤ Kiểm tra tiến độ thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, luôn bám sát kế hoạch và các giải pháp của ban Giám đốc nhằm đảm bảo kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

➤ Tổng kết đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh hằng năm, kiểm tra tính chất hợp pháp, hợp lý, hợp lệ, tính trung thực và tuân thủ trong quản lý, điều hành của các bộ phận, phòng ban nghiệp vụ kinh tế phát sinh.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BGD điều hành và các cán bộ quản lý khác:

➤ Kiểm tra các chứng từ, sổ sách kế toán, các báo cáo kinh doanh và báo cáo kiểm toán của Công ty.

➤ Kiểm tra giám sát các phòng ban và ban điều hành để lập kế hoạch sản xuất kinh doanh cũng như nhận định các rủi ro và đề xuất các phòng ban có những giải pháp cụ thể nhằm đảm bảo kế hoạch năm 2018 được đảm bảo hoàn thành.

4. Hoạt động khác của BKS (không có)

#### IV. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các các bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: (không có)

#### V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo qui định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2017) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt không còn là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Công ty Cổ Phần Du Lịch An Giang		Cty con					
2	Công ty TNHH Dũng Thịnh Phát		Cty con					
3	Công ty Du Lịch Đồng Tháp		Cty con					
4	Công ty CP Đầu Tư Tài chính & Truyền Thông Quốc Tế		Cty con					
5	Công ty CP Phú Hùng Phú Quốc		Cty con					
6	Công ty CP Nhựt Hồng		Cty con					
7	Công ty CP Đầu tư & Phát Triển Đa Quốc Gia I.D.I		Cty liên kết					
8	Công ty CP Đầu tư Du lịch & Phát triển Thủy Sản		Cty liên kết					



09	Công ty CP Dầu Cá Châu Á		Cty liên kết					
10	Công ty CP Tư Vấn Xây Dựng và Đầu tư tài chính		Cty liên kết					

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số nghị quyết/Quyết nghị của ĐHCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------	-----------------------------------	---------------------------------	--------------------------------------	---------------------------------	--	--	---------

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------------	--------------------------	------------------	-------------------------------------	---------	--	---------------------	---	---------

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: không

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có

## VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2017)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ Tên	Số tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Địa Chỉ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Lê Thanh Thuận</b>		<b>Chủ Tịch HĐQT</b>			<b>46.716.344</b>	<b>19,31%</b>	
1.1	Lê Văn Sửu		Cha					
1.2	Lê Thị Chuột		Mẹ					
1.3	Lê Thị Thoa		Chị					
1.4	Lê Ngọc Xuyên		Anh					
1.5	Lê Thị Thái		Chị					
1.6	Lê Văn Thông		Anh			508.428	0,21%	
1.7	Lê Thị Thúy		Em			138.600	0,06%	
1.8	Lê Văn Thủy		Em			1.208.776	0,50%	
1.9	Lê Văn Chung		Em			1.901.130	0,79%	
1.10	Lê Văn Thành		Em			700.106	0,29%	
1.11	Võ Thị Thanh Tâm		Vợ			12.579.262	5,20%	
1.12	Lê Thị Nguyệt Thu		Con			12.905.024	5,33%	
1.13	Lê Thị Thiên Trang		Con			12.428.768	5,14%	
1.14	Lê Tuấn Anh		Con			7.920.000	3,27%	
<b>2</b>	<b>Nguyễn Văn Hưng</b>		<b>P.Chủ Tịch HĐQT</b>			<b>550.000</b>	<b>0,23%</b>	
2.1	Nguyễn Văn Đực		Cha					
2.2	Phạm Thị Nhan		Mẹ					
2.3	Nguyễn Thị Phước		Chị					
2.4	Nguyễn Thị Xem		Chị					
2.5	Nguyễn Thị Hà		Em					
2.6	Nguyễn Thị Hồng		Em					
2.7	Nguyễn Văn Dũng		Em					

2.8	Nguyễn Thị Hà		Vợ				
2.9	Nguyễn Thị Diệu Hiền		Con				
2.10	Nguyễn Hồng Ngự		Con				
2.11	Nguyễn Minh Huy		Con				
<b>3</b>	<b>Lê Văn Thủy</b>		<b>TVHĐQT</b>			<b>1.208.776</b>	<b>0,50%</b>
3.1	Lê Văn Sửu		Cha				
3.2	Lê Thị Chuột		Mẹ				
3.3	Lê Thị Bốn		Vợ				
3.4	Lê Ngọc Xuyên		Anh				
3.5	Lê Văn Thông		Anh			508.428	0,21%
3.6	Lê Thanh Thuấn		Anh			<b>46.716.344</b>	<b>19,31%</b>
3.7	Lê Thị Thúy		Chị			138.600	0,06%
3.8	Lê Thị Thoa		Chị				
3.9	Lê Thị Thái		Chị				
3.10	Lê Văn Chung		Em			1.901.130	0,79%
3.11	Lê Văn Thành		Em			700.106	0,29%
3.12	Lê Quốc Trường		Con			180.000	0,08%
<b>4</b>	<b>Lê Văn Chung</b>		<b>TVHĐQT</b>			<b>1.901.130</b>	<b>0,79%</b>
4.1	Lê Văn Sửu		Cha				
4.2	Lê Thị Chuột		Mẹ				
4.3	Lê Thị Thoa		Chị				
4.4	Lê Ngọc Xuyên		Anh				
4.5	Lê Thị Thái		Chị				
4.6	Lê Văn Thông		Anh			508.428	0,21%
4.7	Lê Thanh Thuấn		Anh			<b>46.716.344</b>	<b>19,31%</b>
4.8	Lê Thị Thúy		Chị			138.600	0,06%



4.9	Lê Văn Thủy		Anh			1.208.776	0,50%	
4.10	Lê Văn Thành		Em			700.106	0,29%	
4.11	Nguyễn Thị Thu Trang		Vợ					
4.12	Lê Thế Tùng		Con					
4.13	Lê Mạnh Tường		Con					
4.14	Lê Thế Quân		Con					
<b>5</b>	<b>Lê Xuân Quế</b>		<b>TVHĐQT</b>			<b>669.900</b>	<b>0,28%</b>	
5.1	Võ Thị Hồng Tâm		Vợ					
5.2	Lê Thị Thắng		Em			2.327	0,00%	
5.3	Lê Xuân Khải		Con					
5.4	Lê Thị Xuân Quyên		Con					
<b>6</b>	<b>Võ Thị Hồng Tâm</b>		<b>TVHĐQT</b>			<b>306.028</b>	<b>0,13%</b>	
6.1	Võ Quang Liêm		Cha					
6.2	Dương Thị Bình		Mẹ					
6.3	Võ Quang Nhân		Anh					
6.4	Võ Thị Thanh Tâm		Chị			12.579.262	5,20%	
6.5	Võ Quốc Liệt		Anh					
6.6	Võ Quốc Chánh		Anh					
6.7	Võ Thị Minh Tâm		Em					
6.8	Võ Quốc Hưng		Em					
6.9	Trần Đăng Khoa		Con					
<b>7</b>	<b>Trương Vĩnh Thành</b>		<b>P.TGD</b>			<b>181.500</b>	<b>0,08%</b>	
7.1	Trương Vĩnh Khánh		Cha					
7.2	Lê Thị Phú		Mẹ					
7.3	Trương Vĩnh Phước		Anh					
7.4	Trương Vĩnh Long		Anh					
7.5	Trương Thị Kim Phượng		Em					
7.6	Nguyễn Bảo Trân		Vợ					
<b>8</b>	<b>Lê Văn Lâm</b>		<b>P.TGD</b>					
8.1	Lê Văn Hòe		Cha					



8.2	Lê Thị Toan		Mẹ				
8.3	Lê Văn Hưng		Anh				
8.4	Lê Văn Sơn		Em				
8.5	Lê Văn Hiệu		Em				
8.6	Lê Thị Hiền		Em				
8.7	Lê Thị Hoa		Em				
8.8	Lê Thị Tính		Em				
8.9	Ngô Thị Tố Ngân		Vợ				
<b>9</b>	<b>Lê Văn Thành</b>		<b>P.TGD</b>			<b>700.106</b>	<b>0,29%</b>
9.1	Lê Văn Sứ		Cha				
9.2	Lê Thị Chuột		Mẹ				
9.3	Lê Thị Thoa		Chị				
9.4	Lê Ngọc Xuyên		Anh				
9.5	Lê Thị Thái		Chị				
9.6	Lê Văn Thông		Anh			508.428	0,21%
9.7	Lê Thanh Thuần		Anh			46.716.344	19,31%
9.8	Lê Thị Thúy		Chị			138.600	0,06%
9.9	Lê Văn Thủy		Anh			1.208.776	0,50%
9.10	Lê Văn Chung		Anh			1.901.130	0,79%
9.11	Trần Tô Thị Nghĩa		Vợ				
9.12	Lê Thị Ngọc Trân		Con				
9.13	Lê Đức Thọ		Con				
<b>10</b>	<b>Lê Thị Nguyệt Thu</b>		<b>P.TGD</b>			<b>12.905.024</b>	<b>5,33%</b>
10.1	Lê Thanh Thuần		Cha			46.716.344	19,31%
10.2	Võ Thị Thanh Tâm		Mẹ			12.579.262	5,20%
10.3	Lê Thị Thiên Trang		Em			12.428.768	5,14%

10.4	Lê Tuấn Anh		Em			7.920.000	3.27%	
<b>11</b>	<b>Lê Thị Phượng</b>		<b>P.TGD</b>			<b>204.323</b>	<b>0,08%</b>	
11.1	Lê Ngọc Xuyên		Cha					
11.2	Nguyễn Thị Thanh		Mẹ					
11.3	Lê Văn Long		Anh					
11.4	Bùi Đình Thoan		Chồng					
11.5	Lê Văn Ba		Em			3.492	0,00%	
11.6	Lê Thị Lãm		Em					
11.7	Lê Văn Linh		Em					
<b>12</b>	<b>Trương Công Khánh</b>		<b>GĐTC</b>			<b>203.500</b>	<b>0.08%</b>	
12.1	Trương Văn Cảnh		Cha					
12.2	Dương Thị Xương		Mẹ					
<b>13</b>	<b>Lê Thanh Hành</b>		<b>TVBKS</b>					
13.1	Lê Văn Hạnh		Cha					
13.2	Hoàng Thị Lục		Mẹ					
13.3	Lê Thị Hà		Chị					
13.4	Lê Thị Ninh		Chị					
13.5	Lê Văn Diện		Em					
13.6	Trần Thị Bích		Vợ					
<b>14</b>	<b>Lê Thị Tính</b>		<b>TVBKS</b>					
14.1	Lê Văn Hòe		Cha					
14.2	Lê Thị Toan		Mẹ					
14.3	Lê Văn Hưng		Anh					
14.4	Lê Văn Lâm		Anh					
14.5	Lê Văn Sơn		Anh					
14.6	Lê Văn Hiệu		Anh					
14.7	Lê Thị Hiền		Chị					
14.8	Lê Thị Hoa		Chị					
14.9	Lê Xuân Định		Chồng					



2. Giao dịch cổ phiếu:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thị Hà	Là người có liên quan đến Ông Nguyễn Văn Hưng	90.720	0,04%	0	0,00%	Bán
2	Lê Thị Phượng	Phó Tổng Giám Đốc	10.749	0,00%	185.749	0,08%	Mua
3	Trương Công Khánh	Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng	0	0,00%	185.000	0,08%	Mua
4	Trương Vĩnh Thành	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc	0	0,00%	165.000	0,075%	Mua
5	Lê Văn Thành	Phó Tổng Giám Đốc	286.460	0,13%	636.460	0,29%	Mua
6	Lê Văn Thông	Là người có liên quan đến Ông Lê Thanh Thuận	13.608	0,00%	462.208	0,21%	Mua
7	Lê Quốc Trường	Là người có liên quan đến Ông Lê Văn Thủy	0	0,00%	180.000	0,07%	Mua

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Người công bố thông tin

(ký tên và đóng dấu)



Lê Thanh Thuận

